

CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

(Mã chứng khoán: SVG)



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Ngày 16 tháng 6 năm 2020

Số: 207 /TB-SVG-20

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Trụ sở chính: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84)28 38.267.269; (84)28. 38.262.748 Fax: (84)28 39.400.942

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300422482, cấp đổi lần thứ 10 ngày 26/8/2015 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh.

II. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG:

Tên cổ đông:

STT cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMND/hoặc số GCNĐKKD:

Số lượng cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) đến ngày 26/5/2020: cổ phần.

Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện): cổ phần.

III. NỘI DUNG:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn (SOVIGAZ) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn về việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của SOVIGAZ:

1. Thời gian đăng ký cổ đông: 07 giờ 30 phút. Khai mạc: 08 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2020 (thứ Ba).

2. Đại điểm: Lầu 1, Xí nghiệp Hơi kỹ nghệ Que hàn Bình Dương

Đường số 1, KCN Đồng An, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

3. Nội dung họp: Xem chương trình Đại hội đính kèm.

4. Điều kiện tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/5/2020 của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

5. Xác nhận tham dự: Do số lượng cổ đông lớn, để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc fax giấy đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự (theo mẫu gửi kèm) đến Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn trước 16h00 ngày 13/6/2020 (thứ Sáu).

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ để kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (bản chính).



- Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu (bản chính).
 - Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự).
7. Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu đăng ký tham dự, Ủy quyền tham dự được đăng trên website của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn tại địa chỉ: www.sovigaz.com.vn.

8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:
Văn phòng Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn
Số 1-3 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TP.HCM.
Cô Bùi Thanh Diễm – Thư ký Công ty CP Hơi kỹ nghệ Que hàn.
ĐT:028.38.267.269; Fax: 028.39.400.942; Email: bui.diem@sovigaz.com
Lưu ý: Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.
Trân trọng thông báo đến Quý cổ đông!

Nơi nhận:

- Cổ đông SVG;
- Lưu: Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại



TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

DỰ THẢO
CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN NĂM 2020
NGÀY 16 THÁNG 6 NĂM 2020
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn năm 2020 như sau:

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
1	(7h30-8h30)	Đón tiếp đại biểu, cổ đông. Đăng ký tham dự Đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu (7h30-8h30).	
2	(8h30-9h00)	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự.	
		Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	
		Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.	
		Giới thiệu Chủ tọa đại hội.	
3		Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội; giới thiệu và đề nghị thông qua Ban kiểm phiếu đề Đại hội thông qua.	
4		Thảo luận và thông qua chương trình Đại hội, nội dung Đại hội.	
5		Thảo luận và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.	



6		Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty. (01)	
7		Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý SXKD của Công ty năm 2019. Kế hoạch, định hướng hoạt động của Công ty năm 2020. (02)	
8		Báo cáo của Ban điều hành đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019. Triển khai nhiệm vụ của Công ty năm 2020.	
9		Báo cáo của Ban kiểm soát (03).	
10		Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019 và Tờ trình về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020. (04) (05).	
11		Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm. (06).	
12		Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020. (07)	
13		Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020. (08)	

1422
 NG
 PHA
 Y NI
 E HÀ
 PHỐC

14	<p>Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm 2019; (01) - Báo cáo của Hội đồng quản trị; (02) - Báo cáo của ban kiểm soát; (03) - Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019 và Tờ trình về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020. (04) (05). - Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm (06). - Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 (07). - Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020. (08). 	
15	Giới thiệu danh sách ứng cử viên HĐQT; BKS --> Giấy giới thiệu của Tập đoàn HCVN	
16	<p>Bầu cử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025; - Thông qua thể lệ bầu cử; - Bầu HĐQT và BKS - Công bố kết quả bầu cử - HĐQT và BKS ra mắt Đại hội - Công bố chức danh Chủ tịch HĐQT; Trưởng BKS 	
17	CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH	
18	Thư ký đọc dự thảo Biên bản và nghị quyết Đại hội. Biểu quyết thông qua.	
19	Bế mạc Đại hội.	

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại

SỐ: 208 /QC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN
NĂM 2020**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 26/05/2020.
2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;
 - b) Cổ đông hoặc người được ủy quyền được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c) Khi đăng ký tham dự đại hội, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận các tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên đó ghi mã số tham dự, họ tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
 - d) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn

đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được uỷ quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo **Bản chính** Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước hoặc Hộ chiếu, Bản chính Giấy uỷ quyền (đối với đại diện được uỷ quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Trang phục chỉnh tề, lịch sự;

c) Nếu cổ đông ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;

f) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

g) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Không có hành vi cản trở, gây rối; ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội hoặc làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

h) Tự túc chi phí tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và 02 thành viên do Hội đồng quản trị (HDQT) quyết định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền đến dự họp thông qua việc kiểm tra các hồ sơ quy định tại Mục a, Khoản 3 Điều 2 Quy chế này;

b) Phát cho cổ đông hoặc người được uỷ quyền: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước khi biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông tham dự Đại hội;

- Thời điểm khác theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội,

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;

b) Kiểm phiếu, tính toán, tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

c) Lập Biên bản Kiểm phiếu, công bố trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

d) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và một số thành viên HĐQT Công ty.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a) Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự;

b) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

c) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp) trong các trường hợp:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

5. Chủ tọa đoàn có các quyền:

a) Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;

b) Có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến trùng lặp hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội;

c) Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội. Nhiệm vụ của Thư ký:

a) Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;

b) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;

c) Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);

d) Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại diện cần thiết theo qui định tại Khoản 1 Điều này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

3. Trường hợp Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9, Điều 10 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán thông qua;
- e) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **51%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, bao gồm:

- a) Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019; Kế hoạch kinh doanh của công ty năm 2020.
- b) Báo cáo tự đánh giá của Ban giám đốc về tình hình của Công ty năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
- c) Báo cáo tài chính năm 2019.
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019.
- e) Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2019. Kế hoạch phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2020.
- g) Báo cáo thù lao HĐQT, Ban KS năm 2019. Đề nghị mức thù lao HĐQT, Ban KS năm 2020.

h) Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.

3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 9. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết được sử dụng đối với các nội dung:

- Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn (trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc mất khả năng làm việc), Ban kiểm phiếu;
- Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu cử;
- Chương trình làm việc của Đại hội;

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề khác phát sinh ngay tại Đại hội khi được Chủ tọa lấy ý kiến.

2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Chủ tọa Đại hội sẽ công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi biểu quyết.

Điều 10. Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử.

1. Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội quy định tại Điều 8 Quy chế này (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên và Khoản 3 Điều 8) bằng cách đánh dấu vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

2. Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác; thẻ biểu quyết bị gach xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào thẻ biểu quyết, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến.

3. Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

4. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

5. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về.

6. Phiếu bầu cử dùng để bầu thành viên HĐQT và Ban KS được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT và Ban KS.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định của Ban Tổ chức và thuộc phạm vi các vấn đề trong Chương trình Đại hội.

2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo mẫu Phiếu đăng ký quy định. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được Thư ký chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi cổ đông cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa mời thì mới được phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

24
TY
ÁN
GH
ÁN
CHI

Điều 12. Biên bản Đại hội

1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.

2. Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày được thông qua nếu trong Nghị quyết không ghi ngày khác.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

3. Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết, Quy chế này có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN
HỘI KỸ NGHỆ QUE HÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 209/TT-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hội kỹ nghệ Que hàn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hội kỹ nghệ Que hàn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2019 (*Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2019 đính kèm văn bản này*).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HDQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Đại

TÓM TẮT
BÁO CÁO TÀI CHÍNH KẾ TOÁN NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2019
A.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH		453.635	442.736
I/	Tài sản ngắn hạn	100	94.594	100.718
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7.932	10.926
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	57.932	60.958
3	Hàng tồn kho	140	28.151	28.424
4	Tài sản ngắn hạn khác	150	578	410
II/	Tài sản dài hạn	200	359.041	342.018
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	705	309
2	Tài sản cố định	220	353.460	332.951
	- Nguyên giá		667.190	675.859
	- Giá trị hao mòn lũy kế		(313.730)	(342.908)
3	Bất động sản đầu tư	230	-	-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	240	-	374
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	260	4.876	8.383
	- Chi phí vô chai chờ phân bổ		3.465	3.212
	- Chi phí SCL TSCĐ chờ phân bổ		1.279	5.085
	- Chi phí Bảo hiểm chờ phân bổ		132	86
III/	Nợ phải trả	300	156.418	143.626
1	Nợ ngắn hạn	310	120.722	114.222
2	Nợ dài hạn	330	35.695	29.404
IV/	Vốn chủ sở hữu	400	297.217	299.111
1	Vốn chủ sở hữu	410	297.217	299.111
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-



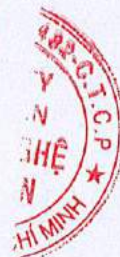
STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2019
B.	KẾT QUẢ KINH DOANH			
1	Tổng doanh thu		275.268	266.850
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	274.419	266.295
	- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	22+31	849	555
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	4.185	5.433
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60	1.745	3.845
4	Tổng số phải nộp ngân sách		19.427	14.825
C.	CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁC			
1	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu (%)		1,52	2,04
2	Lợi nhuận/ Vốn đầu tư của chủ sở hữu (%)		1,41	1,82
3	Tổng nợ phải trả/ Vốn đầu tư của chủ sở hữu (lần)		0,53	0,48

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Quốc Đại



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2019
KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

I. Hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty (HĐQT) năm 2019

1. Nhân sự Hội đồng Quản trị

- Do có thay đổi nhân sự Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn, Ông Ngô Tuấn Anh - thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn có đơn xin miễn nhiệm chức vụ HĐQT. Do vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn tổ chức ngày 20 tháng 4 năm 2019 đã bầu Bà Phạm Thị Huyền vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015-2020. Như vậy, nhân sự HĐQT mới gồm 05 thành viên, trong đó:

- + Ông Phạm Quốc Đại, Chủ tịch HĐQT
- + Ông Trịnh Anh Phong, Thành viên HĐQT
- + Bà Phạm Thị Huyền, Thành viên HĐQT
- + Ông Đỗ Trọng Tín, Thành viên HĐQT
- + Bà Cao Thị Thúy, Thành viên HĐQT

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2019

- Ngay từ đầu năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty đã nhận thức đây là năm tình hình kinh tế trong nước còn nhiều diễn biến phức tạp, nội tại Công ty còn nhiều khó khăn, cụ thể như: Dưới sức ép cạnh tranh về giá, tình hình thị trường các sản phẩm khí công nghiệp ngày một diễn biến phức tạp; nhu cầu sử dụng sản phẩm que hàn N48 vẫn chỉ ở mức cầm chừng; chi phí sản xuất ngày một tăng.

- Từ sự nhận thức trên đây, để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao năm 2019, HĐQT Công ty đã tập trung chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp, bám sát mục tiêu kế hoạch để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD từng tháng, quý.

- Nhờ sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng những nỗ lực của Ban điều hành và tập thể người lao động trong toàn Công ty, năm 2019 Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn đã cơ bản hoàn thành mục tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH SXKD năm 2019	Thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện so KH	Tỷ lệ % thực hiện so cùng kỳ
1. Giá trị SXCN (theo giá th/tế)	Tỷ đồng	297,423	294,671	99,1	97,2
2. Doanh thu	Tỷ đồng	270,000	266,850	98,8	96,9
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,100	5,433	106,5	129,8
4. Mức cổ tức/VĐL	%	0,6	0,6	100,0	100,0

- Qua bảng số liệu cho thấy năm 2019 Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao. Để đạt được những kết quả trên là do HĐQT đã tích cực thực hiện các giải pháp sau:

+ Có sự chỉ đạo làm tốt công tác thị trường nên Công ty đã giữ vững được thị trường truyền thống, và phát triển thêm các khách hàng mới.

+ Có sự chỉ đạo giám sát, quản lý chặt chẽ chi phí SXKD tại các đơn vị thành viên để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh và nâng cao hiệu quả hoạt động.

+ Song song với hoạt động SXKD chính, chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, kinh doanh vật tư, hàng hóa để tăng doanh thu.

- Tuy nhiên lợi nhuận thực hiện và mức cổ tức trên vốn điều lệ còn thấp, nguyên nhân chủ yếu do:

+ Bên cạnh gánh nặng tài chính do phải trích khấu hao và trả lãi vay cho các công trình đầu tư, năm 2019 giá điện tăng kể từ ngày 20/3/2019 làm tăng chi phí điện năng 3.506 triệu đồng, chi phí xăng dầu và lệ phí cầu đường cũng ngày một tăng, làm tăng đáng kể chi phí SXKD.

+ Chi phí sản xuất ngày một tăng, song trước bối cảnh thị trường ngày một cạnh tranh quyết liệt về mặt giá cả, để giữ thị trường Công ty không thể tăng giá bán cùng nhịp với giá đầu vào.

+ Mặc dù đã dừng SXKD mặt hàng bột nhẹ cao cấp tại Nhà máy Tràng Kênh, nhưng Nhà máy vẫn phải gánh chịu chi phí cố định bao gồm KH TSCĐ, thuế sử dụng đất, chi phí quản lý, ... Do vậy, năm 2019 Nhà máy tiếp tục lỗ 4.745 triệu

đồng, điều này tất yếu ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của toàn Công ty trong năm 2019.

3. Hoạt động của HĐQT năm 2019

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.

- Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức họp 04 phiên, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 38 lần, và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản 0 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 42 Nghị quyết, 40 Quyết định.

- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban điều hành về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

+ Tình hình SXKD hàng quý, trong đó lưu ý các giải pháp cần thực hiện để giữ vững và phát triển thị trường nhằm tăng doanh thu, và tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

+ Tình hình công nợ tại các đơn vị thành viên, trong đó đặc biệt lưu ý các khoản nợ xấu.

+ Tình hình thực hiện định mức vật tư kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện KH đầu tư, mua sắm tài sản cố định.

- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100 % số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận 100 %, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

- Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia, các vấn đề quan trọng HĐQT mời các Trưởng phòng Công ty và Lãnh đạo các Chi nhánh trực thuộc tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin, đảm bảo các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, có sự đồng thuận cao, nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoạt động, đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

ĐỒ
ỒN
ỒI
KÝ
UE
T.P

- Bên cạnh đó, HĐQT đã tích cực tham gia cùng Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị thành viên, đặc biệt đối với một số đơn vị hiệu quả SXKD thấp, để triển khai thực hiện Nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2019

- Tất cả các thành viên HĐQT đều được đào tạo bài bản về quản trị Công ty và có kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành. Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện quyền lợi cho các cổ đông, năm 2019 HĐQT Công ty và từng thành viên đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình theo sự phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT.

- Năm 2019 HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn đối với các hoạt động kiểm tra, giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.

II. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- Nhận thức được những thách thức, khó khăn, nên ngay từ đầu năm 2019 Ban điều hành Công ty đã bám sát mục tiêu kế hoạch để xây dựng các chương trình, kế hoạch làm việc nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD Đại hội cổ đông giao. Qua đánh giá của HĐQT, năm 2019 Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, thể hiện qua các mặt dưới đây:

+ Giữ vững thị trường truyền thống, đặc biệt đối với khu vực khách hàng Bệnh viện.

+ Phát triển thêm một số khách hàng sử dụng sản phẩm khí công nghiệp, nên năm 2019, ngoại trừ nitơ lỏng, sản lượng tiêu thụ hầu hết các sản phẩm khí công nghiệp đều tăng.

+ Quản lý tốt chi phí SXKD tại các đơn vị thành viên.

+ Theo dõi sát tình hình thực hiện định mức tại các đơn vị thành viên để kịp chân chỉnh khi cần thiết.

+ Quản lý tốt công tác vận hành, ATLĐ, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

+ Cân đối cơ cấu nguồn vốn hợp lý, phục vụ kịp thời nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Quản lý tốt giá vật tư, nguyên liệu đầu vào, giữ mức tồn kho vật tư, hàng hóa vừa đủ, không gây ứ đọng vốn.

+ Triển khai kịp thời công tác đầu tư, trang thiết bị phục vụ SXKD, đáp ứng nhu cầu khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

+ Ban điều hành đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội Cổ đông giao, đặc biệt là hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận, tăng 29,8 % so với cùng kỳ.

III. Kế hoạch, định hướng hoạt động của Công ty năm 2020

- Sau khi xem xét các mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2019, dự báo tình hình thị trường năm 2020, năng lực sản xuất và khả năng đáp ứng hiện tại; dự báo những thách thức, khó khăn trong năm 2020, HĐQT thống nhất đề xuất KH SXKD năm 2020 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH SXKD Năm 2020	Tỷ lệ % KH so T. hiện cùng kỳ
1. Giá trị SXCN (theo giá th/té)	Tỷ đồng	296,364	100,6
2. Doanh thu	Tỷ đồng	270,000	101,2
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,500	101,2
4. Mức cổ tức/VĐL	%	0,6	100,0

- Tình hình dịch bệnh do virus Corona gây ra đang ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty, cụ thể đối với ngành khí công nghiệp là ở nhóm các sản phẩm oxy, nitơ, acetylene và argon. Trong đó: Khu vực khách hàng công nghiệp, sản lượng khí công nghiệp tiêu thụ giảm bình quân 20 %, khu vực khách hàng Bệnh viện, sản lượng oxy tiêu thụ giảm bình quân 10 % so với thường lệ.

- Do tình hình thị trường còn nhiều biến động khó lường, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế có thể điều chỉnh KH SXKD sao cho hợp lý, đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất.

- Nhiệm vụ của HĐQT nhằm chỉ đạo hoàn thành KH SXKD năm 2020:

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

+ Bám sát diễn biến của thị trường để đưa ra những định hướng, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, nhằm chỉ đạo thực hiện tốt nhất nhiệm vụ KH SXKD năm 2020.

+ Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

+ Tiếp tục chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo tính kịp thời và hiệu quả sử dụng đồng vốn.

+ Tiếp tục chỉ đạo công tác thị trường trong điều kiện cạnh tranh ngày một quyết liệt, nhằm giữ vững khách hàng truyền thống và phát triển thêm khách hàng mới. Bên cạnh đó, phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo phát triển sản phẩm mới để tăng doanh thu, tăng hiệu quả hoạt động.

+ Quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động; có cơ chế, chính sách tiền lương phù hợp để thu hút, giữ chân người lao động có trình độ, tay nghề chuyên môn cao.

+ Nghiên cứu phát triển một số sản phẩm mới như đá khô, dịch vụ lắp đặt; đồng thời đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị thuộc Tập đoàn dầu khí, theo chương trình hợp tác của Tập đoàn.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý SXKD của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn năm 2019 và định hướng hoạt động của Công ty năm 2020. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thống nhất thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Phạm Quốc Đại*



Phạm Quốc Đại



**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2020
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Kính thưa: - Các vị khách quý
- Toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, năm qua dưới sự lãnh đạo của Cấp ủy Đảng, HĐQT, Ban điều hành Công ty đã cùng tập thể NLĐ nỗ lực phấn đấu, từng bước khắc phục khó khăn, tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty đã đề ra trong năm 2019.

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, thay mặt Ban điều hành, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ của Công ty năm 2020 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

Phần I: Đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019

1. Tình hình chung

Năm 2019, Công ty Cổ phần Hoi Kỹ Nghệ Que Hàn thực hiện nhiệm vụ SXKD trong điều kiện có những khó khăn và thuận lợi cơ bản sau đây:

❖ Khó khăn

- + Đối với sản phẩm khí công nghiệp:
 - Tình hình thị trường ngày một cạnh tranh gay gắt, quyết liệt, nhất là cạnh tranh về giá bán sản phẩm vì càng ngày càng nhiều Nhà đầu tư tham gia thị trường.
 - Với ưu thế về tài chính và kinh nghiệm lâu năm trên trường quốc tế, các Nhà đầu tư nước ngoài có thể tham gia các dự án FDI công suất lớn. Do thừa năng lực sản xuất, họ sẵn sàng chào bán với giá cực thấp, làm mất bằng giá các sản phẩm khí công nghiệp trên thị trường ngày một giảm.

- Các Công ty tư nhân tham gia vào khâu thương mại thường sử dụng các thiết bị cũ, chất lượng kém, giá thành rẻ nhưng không đảm bảo an toàn để cạnh tranh. Vì vậy, thị trường luôn tiềm ẩn nguy cơ giảm giá và mất an toàn.

- Ngày càng nhiều khách hàng tiêu thụ acetylen chuyển sang sử dụng gaz đốt.

- + Đối với sản phẩm que hàn điện:

- Sản phẩm que hàn cũng chịu sức ép cạnh tranh quyết liệt bởi các cơ sở sản xuất tư nhân trong nước.

- Tại thị trường xuất khẩu, do áp lực cạnh tranh quyết liệt từ nguồn que hàn xuất xứ Trung Quốc, sản lượng que hàn xuất khẩu sang thị trường Campuchia cũng gặp khó khăn trong năm 2019.

- Mặt khác, năm 2019 ngành công nghiệp đóng tàu trong nước chưa có dấu hiệu khởi sắc, nên nhu cầu sử dụng que hàn N48 trong năm vẫn chỉ ở mức cầm chừng.

- + Tiền điện, chi phí xăng dầu phục vụ vận tải, chi phí lưu thông phục vụ công tác tiêu thụ sản phẩm cũng ngày một tăng.

- + Để giữ thị trường trong bối cảnh ngày một cạnh tranh quyết liệt về mặt giá cả, Công ty không thể tăng giá bán cùng nhịp với giá đầu vào.

- + Chi phí tài chính cao do phải tiếp tục trả nợ vay cho các công trình đầu tư.

❖ Thuận lợi

- + Thương hiệu Sovigaz tiếp tục được khẳng định trên thị trường.

- + Phương châm hoạt động của Công ty là: “Chất lượng, An toàn, Tận tâm, Uy tín, chuyên nghiệp”, các yêu cầu của khách hàng đều được Công ty đáp ứng bất kể mọi lúc, mọi nơi.

- + Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam, một cổ đông lớn của Công ty, luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tóm lại, năm 2019, trong bối cảnh nền kinh tế cả nước còn nhiều diễn biến phức tạp, nội tại Công ty cũng gặp không ít khó khăn, cụ thể như: Tình hình thị trường ngày một cạnh tranh gay gắt, quyết liệt về mặt giá cả; chi phí sản xuất ngày một tăng; nhu cầu thị trường sản phẩm que hàn N48 vẫn chỉ ở mức cầm chừng. Song với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động, cùng các biện pháp chỉ đạo linh hoạt, kịp thời của Ban Lãnh Đạo, Công ty đã từng bước khắc phục khó khăn, duy trì sản xuất, ổn định việc làm và đời sống cho người lao động. Kết quả là, Công ty đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Đại hội Cổ đông giao năm 2019, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- + GT SXCN (giá t/té): 294,671 tỷ đồng, đạt 99,1% so KH, đạt 97,2% so c/kỳ.

- + Tổng doanh thu: 266,850 tỷ đồng, đạt 98,8 % so KH, đạt 96,9 % so cùng kỳ.

+ Lợi nhuận: 5.433 tr.đ, đạt 106,5 % so KH, tăng 29,8% so cùng kỳ.

2. Một số mặt công tác góp phần mang lại kết quả hoạt động SXKD của công ty trong năm 2019.

- Công tác kinh doanh

+ Đối với sản phẩm khí công nghiệp:

• Do biết khai thác các ưu thế về vấn đề an toàn, thời gian giao hàng và dịch vụ hậu mãi, năm 2019 Công ty vẫn giữ được các khách hàng truyền thống, đặc biệt là các Bệnh viện, đồng thời phát triển thêm một số khách hàng mới. Nhờ đó, sản lượng oxy tiêu thụ năm 2019 tăng 4,5 % so với cùng kỳ.

• Đối với mặt hàng nitơ lỏng, do làm tốt công tác thị trường và dịch vụ hậu mãi, Công ty vẫn giữ được hầu hết các khách hàng truyền thống. Nhưng năm 2019, một khách hàng sử dụng khối lượng lớn sản phẩm nitơ lỏng của Công ty gặp khó khăn trong công tác tiêu thụ, không mua sản phẩm ngoài. Vì vậy, sản lượng nitơ lỏng Công ty tiêu thụ năm 2019 chỉ đạt 78,9% so với cùng kỳ.

+ Đối với sản phẩm que hàn điện:

• Năm 2019, ngành công nghiệp đóng tàu trong nước chưa có dấu hiệu khởi sắc, nên nhu cầu sử dụng que hàn N48 vẫn chỉ ở mức cầm chừng. Mặt khác, tại thị trường xuất khẩu, do áp lực cạnh tranh quyết liệt từ nguồn que hàn xuất xứ Trung Quốc, sản lượng que hàn xuất khẩu sang thị trường Campuchia cũng gặp không ít khó khăn. Do vậy, dù Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác phát triển thị trường, nhưng sản lượng tiêu thụ que hàn N48 trong năm 2019 chỉ tăng 2,8 % so với cùng kỳ.

❖ Hạn chế:

+ Tỷ lệ dư nợ tại một số đơn vị thành viên cao hơn quy định của Công ty.

- Công tác kỹ thuật-sản xuất

+ Năm 2019, công tác bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị, nhất là đối với 02 dây chuyền công nghệ cao tại Xí nghiệp Bình Dương, luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Hiệu quả vận hành tăng lên rõ rệt sau mỗi đợt bảo trì, sửa chữa.

- Công tác Đầu tư XDCB

+ Để đáp ứng kịp thời các phương tiện phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, đồng thời tiết giảm chi phí vận tải thuê ngoài, năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện đầu

tư bổ sung một số phương tiện chuyên dùng như bồn lỏng cố định, bồn lỏng di động, thiết bị hóa hơi và xe tải ...

- Công tác an toàn vệ sinh lao động, môi trường và an toàn hóa chất

+ Thực hiện Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính Phủ quy định về công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh, kiểm định và quan trắc môi trường lao động, năm 2019, Công ty đã tổ chức huấn luyện cho 6 nhóm đối tượng, tổng số 193 lượt người. Bên cạnh đó, thực hiện thông tư số 53/2016/TT-BLĐ-TBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội về việc ban hành danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, năm 2019 Công ty đã thực hiện đăng ký, kiểm định để xin cấp phép lưu hành cho toàn bộ bồn lỏng, chai chứa khí mới nhập; gia hạn giấy phép sử dụng cho các dây chuyền, thiết bị sản xuất, các bồn chứa lỏng cố định và di động đến hạn kiểm định; báo cáo công tác ATVSLĐ gửi Sở Lao động địa phương theo thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở SXKD.

+ Công tác vệ sinh môi trường cũng được Công ty quan tâm đúng mức. Tháng 04 năm 2019 Công ty đã phối hợp với Trung Tâm y tế môi trường thuộc Bộ Công Thương tổ chức đo đạc thông số môi trường cho các đơn vị trực thuộc. Những khu vực chịu tiếng ồn lớn, bụi nhiều, nóng bức được cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động bằng nút tai chống ồn, khẩu trang chống bụi, quạt chống nóng.

+ Thực hiện Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 05 năm 2019 của Chính phủ và Quyết định số 177/QĐ-HCVN ban hành quy chế bảo vệ môi trường Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Công ty đã thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường được Sở Tài nguyên Môi trường tại các địa phương xác nhận; Công ty cũng lập sổ đăng ký quản lý chủ nguồn chất thải nguy hại, thuê các đơn vị có chức năng tổ chức thực hiện xử lý chất thải; thực hiện giám sát quan trắc môi trường theo định kỳ và lập đủ hồ sơ về đề án bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó Công ty cũng đang tiến hành xây dựng hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

+ Năm 2019 Công ty đã có văn bản chỉ đạo các Chi nhánh triển khai thực hiện tốt “Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động” và tổ chức các hoạt động “Tháng hành động vì môi trường”.

+ Căn cứ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất, Công ty đã thực hiện hoàn tất việc xin

cấp chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện cho 7 Chi nhánh và ban hành phiếu an toàn hóa chất cho các sản phẩm khí và lỏng của Công ty.

- Công tác tài chính

+ Trước những khó khăn về tình hình tài chính như chi phí sản xuất ngày một tăng, lãi suất ngân hàng còn khá cao, để bảo toàn và sử dụng hiệu quả đồng vốn, năm qua Công ty đã thực hiện hàng loạt các giải pháp sau:

- Quản lý thu, chi, tài sản và nguồn vốn của Công ty theo đúng quy định.
- Ưu tiên sử dụng vốn tự có của Công ty, hạn chế vay ngân hàng để giảm thiểu chi phí lãi vay.

- Không để tồn kho vật tư, hàng hóa khối lượng lớn để tránh gây ứ đọng vốn.

- Dùng nhiều biện pháp thúc đẩy thu hồi công nợ.

- Quản lý chặt chẽ chi phí tại các đơn vị thành viên.

+ Cơ quan Kiểm toán độc lập đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo đúng quy định.

+ Thực hiện kịp thời và đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.

+ Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Công tác xã hội

+ Năm 2019, song song với việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, việc đảm bảo công ăn việc làm và chăm lo đời sống cho người lao động cũng được Công ty quan tâm đúng mức. Tiền lương bình quân người lao động trong năm 2019 là 8.396.000 đ/người/tháng.

+ Ngoài việc ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, các hoạt động tinh thần cũng được Lãnh Đạo Công ty quan tâm. Năm 2019, Lãnh Đạo Công ty đã phối hợp cùng Công đoàn, Đoàn Thanh niên tạo điều kiện cho anh em công nhân tham gia hội thao do Công Đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam tổ chức, với các bộ môn bóng bàn, cầu lông; tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội, tham quan du lịch do Công đoàn Công ty tổ chức nhằm tạo bầu không khí vui tươi, lành mạnh, một yếu tố tinh thần quan trọng kích thích người lao động hăng say lao động sản xuất.

+ Bên cạnh hoạt động tinh thần, năm 2019 Công ty đã vận động tập thể người lao động tích cực tham gia các công tác xã hội. Tổng số tiền trích cho các hoạt động từ thiện, xã hội trong năm 2019 là 200 triệu đồng.

- Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:

+ Thực hiện tiếp việc tái cơ cấu Công ty theo công văn số 139/HCVN-TCNS ngày 04 tháng 02 năm 2013 của Tập Đoàn HCVN; căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn HCVN giai đoạn 2017-2020, Tập đoàn HCVN, một cổ đông lớn của Công ty, đã ban hành Quyết định số 168/QĐ-HCVN về kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu Tập đoàn HCVN giai đoạn 2017-2020. Theo đó, kế hoạch bán bớt phần vốn góp của Tập đoàn trong Công ty là năm 2020, và số lượng cổ phần Tập đoàn nắm giữ sau thoái vốn là 51%. Theo chỉ đạo của Tập đoàn, vừa qua, Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện việc xác định giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn của Tập đoàn, công việc đã hoàn thành ngày 21/3/2020.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Để thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD năm 2020, Công ty rút ra những bài học kinh nghiệm trong năm 2019 như sau:

- + Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, tránh để phát sinh nợ xấu.
- + Tìm mọi biện pháp để quản lý tốt dây chuyền thiết bị, nhằm nâng cao hiệu quả vận hành.
- + Tăng cường công tác quản lý chi phí tại các đơn vị thành viên.
- + Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí theo Quyết định số 44/QĐ-HCVN, ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tập Đoàn HCVN, có tổng kết, đánh giá từng quý, kèm theo thưởng phạt phân minh.

Phần II: Triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2020

1. Mục tiêu kinh tế

- Giá trị SXCN theo giá thực tế: 296,364 tỷ đồng, tăng 0,6% so với cùng kỳ.
- Tổng doanh thu: 270 tỷ, tăng 1,2% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận: 5.500 tr. đ, tăng 1,2 % so với cùng kỳ.

2. Công tác xã hội

- Phân đầu đạt mức thu nhập bình quân 1 NLD là 8.578.000 đ/th, trên cơ sở phát triển sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động.

- Vận động NLD tích cực tham gia các phong trào mang tính xã hội do Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam và địa phương phát động tổ chức.

3. Dự báo những khó khăn trong năm 2020 và các giải pháp cần phải thực hiện để đạt được các mục tiêu kinh tế xã hội nêu trên

a. Khó khăn

Năm 2020, Công ty CP Hơi kỹ nghệ Que hàn thực hiện nhiệm vụ SXKD trong điều kiện tình hình kinh tế cả nước còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp, và nội tại Công ty cũng gặp không ít khó khăn, cụ thể như:

- Năng lực sản xuất các sản phẩm khí công nghiệp hiện đã khai thác hết.
- Chi phí sản xuất ngày một tăng, cụ thể như: Chi phí BHXH, lệ phí cầu đường ...
- Tình hình thị trường ngày một cạnh tranh gay gắt, quyết liệt, đặc biệt là cạnh tranh về giá bán sản phẩm. Vì lẽ đó, Công ty không thể tăng giá bán cùng nhịp với giá đầu vào.
- Chính sách đấu thầu tập trung của khối y tế chỉ quan tâm đến giá bán sản phẩm, không yêu cầu năng lực kinh nghiệm của Nhà thầu, tiêu chuẩn kỹ thuật của bồn chứa sản phẩm lỏng Vì lẽ đó, Công ty không còn lợi thế cạnh tranh, để giữ thị trường, phải giảm giá bán sản phẩm, cụ thể đối với gói thầu của Bệnh viện Trà Vinh, làm giảm doanh thu 1 tỷ đồng. Điều này tất yếu ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty trong năm 2020.
- Năm 2020, dự báo ngành công nghiệp đóng tàu trong nước vẫn chưa khởi sắc, kéo theo nhu cầu sử dụng que hàn cho ngành công nghiệp đóng tàu năm 2020 cũng chỉ ở mức hiện tại.
- Mức độ cung ứng các sản phẩm oxy, nitơ, argon lỏng ra thị trường Miền Nam và Miền Trung sẽ tăng đột biến trong năm 2020, do các đối thủ cạnh tranh đưa vào vận hành các dây chuyền sản xuất khí công nghiệp công suất cực lớn, cụ thể như: Messer ở Dung Quất, hai Nhà máy khí công nghiệp của Vijagaz ở Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Tình hình dịch bệnh do virus Corona gây ra đang ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty, cụ thể đối với ngành khí công nghiệp là ở nhóm các sản phẩm oxy, nitơ, acetylene và argon. Trong đó: Khu vực khách hàng công nghiệp, sản lượng khí công nghiệp tiêu thụ giảm bình quân 20 %, khu vực khách hàng Bệnh viện, sản lượng oxy tiêu thụ giảm bình quân 10 % so với thường lệ.

b. Giải pháp thực hiện

- Công tác kinh doanh

+ Quan tâm chặt chẽ đến công tác đấu thầu tại các Bệnh viện, đặc biệt đối với các Bệnh viện thuộc khu vực các Tỉnh Miền Tây. Tích cực tiếp cận các khách hàng Bệnh viện để cập nhật kịp thời và chính xác các thông tin phục vụ công tác đấu thầu, nhằm giữ vững thị trường Bệnh viện.

+ Đầu tư lắp đặt cho XN Hoi Biên Hòa 01 bồn argon lỏng và một bồn nitơ lỏng để XN có đủ nguồn lực phát triển SXKD mặt hàng argon và nitơ.

+ Đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu nhiều mặt của thị trường vật liệu hàn, kể cả thị trường dây hàn và que hàn dân dụng.

+ Tích cực đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, không để xảy ra tình trạng nợ xấu.

+ Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi phương tiện vận tải sang chở chai đứng, hoặc giao chai được xếp sẵn trong các khung sắt để tiết giảm hao phí lao động.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện quản lý vỏ chai bằng mã vạch tại XN Biên Hòa, XN Que hàn để tiết giảm hao phí lao động và nâng cao tính chính xác.

+ Tăng cường các hoạt động dịch vụ, kinh doanh vật tư để tăng doanh thu, tạo thêm thu nhập cải thiện đời sống người lao động.

+ Nghiên cứu phát triển một số sản phẩm mới như đá khô, dịch vụ lắp đặt; đồng thời đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị thuộc Tập đoàn dầu khí, theo chương trình hợp tác của Tập đoàn.

- Công tác kỹ thuật - sản xuất

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về ATLD-PCCN đối với các thiết bị áp lực.

+ Tuân thủ chặt chẽ quy trình vận hành, đặc biệt đối với dây chuyền công nghệ cao.

+ Tăng cường công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị để đảm bảo ổn định sản xuất.

+ Tăng cường công tác quản lý định mức để tiết giảm tiêu hao vật tư, hạ giá thành SP.

+ Tích cực phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất thiết bị.

+ Thực hiện nghiêm túc việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, liên tục cải tiến để nâng cao chất lượng hệ thống quản lý.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- + Đầu tư bổ sung các phương tiện chuyên dùng phục vụ nhu cầu phát triển SXKD.
- + Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Văn phòng Công ty tại số 01-03 Nguyễn Trường Tộ, Quận 4, TP. HCM.
- + Tìm thuê mặt bằng để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh lâu dài tại Xí nghiệp Hơi kỹ nghệ Hải Phòng.

- Công tác tài chính

- + Tăng cường công tác quản lý chi phí tại các đơn vị thành viên.
- + Cân đối cơ cấu nguồn vốn hợp lý, phục vụ kịp thời nhu cầu hoạt động SXKD.
- + Xây dựng lộ trình xử lý dần tài sản tại Nhà máy Trảng Kênh, ưu tiên xử lý trước những vật tư, thiết bị ít bị lỗi, để thu hồi vốn.

- Công tác tổ chức – quản trị

- + Hoàn thiện Bộ Máy tổ chức quản lý nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động.
- + Định biên, sắp xếp lao động sao cho tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả.
- + Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ tại chỗ để chuẩn bị tốt đội ngũ kế cận.
- + Thực hiện phân phối tiền lương, tiền thưởng theo năng suất, hiệu quả công việc.
- + Xây dựng chuẩn mực đánh giá hiệu quả công việc của người lao động (KPI) để ngày một nâng cao chất lượng lao động.
- + Kiện toàn nhân sự Lãnh đạo Công ty để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ SXKD.

Kính thưa toàn thể quý vị!

Năm 2020, Công ty CP Hơi kỹ nghệ Que hàn vẫn còn gặp nhiều thách thức, khó khăn, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể Lãnh đạo, Ban điều hành cùng toàn thể NLD, với cương vị người đứng đầu Ban điều hành, tôi tin rằng Công ty chúng ta sẽ vượt qua thách thức, khó khăn để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ SXKD Đại hội đồng cổ đông giao năm 2020.

Sau cùng, thay mặt Ban điều hành, xin chúc các vị khách quý và toàn thể cổ đông về dự Đại hội mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC *Phong*

Trình Anh Phong





**CÔNG TY CỔ PHẦN
HỘI KỸ NGHỆ QUE HÀN**
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Hội kỹ nghệ que hàn và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2019.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Hội kỹ nghệ que hàn báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2019, nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát như sau :

I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT :

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

St t	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Đặng Thúy Nga	Trưởng BKS	2.700	0,009
2	Võ Hồng nhung	Thành viên BKS	2.000	0,007
3	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	0	0

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cũng như tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát tập trung để kiểm soát hoạt động của Công ty, các Xí nghiệp và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và quyết toán



năm. Sau các đợt kiểm soát tập trung Ban kiểm soát đã tiến hành họp kiểm điểm công tác của từng thành viên và của Ban nói chung.

- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Cụ thể:

+ Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

+ Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty.

+ Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

+ Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

+ Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán tài chính hiện hành.

+ Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty tại một số Xí nghiệp.

+ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Từ sau đại hội năm 2018 đến nay, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ theo quý, năm, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 38 lần. Ban hành 42 nghị quyết và 40 quyết định liên quan đến hoạt động của công ty theo đúng quy định và điều lệ của công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và Công ty), đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Phê duyệt các thủ tục dự án đầu tư và mua sắm đúng quy trình, quy định trong điều lệ của công ty.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội

đồng quản trị, Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn, đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng những thuận lợi để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

- Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2019 được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty có lợi ích công chúng).

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2019, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

- Một số chỉ tiêu tài chính (đến 31/12/2019):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019
Tổng tài sản	Tỷ đồng	442.736
Nợ phải trả	Tỷ đồng	143.626
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	299.111
Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	0,48
Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	266.850
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5.433
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3.845
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	119,57

Đánh giá khái quát tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019:

- Khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty < 1 lần, cảnh báo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty có thể gặp khó khăn, không trả nợ đúng hạn.

- Hệ số tài sản dài hạn/(Vốn chủ sở hữu + Nợ dài hạn) >1 lần cho thấy Công ty đã đầu tư tài sản dài hạn bằng nguồn vốn ngắn hạn, tiềm ẩn rủi ro về thanh khoản. Tuy nhiên tỷ lệ này đã giảm so với đầu năm (tại 01/01/2019 là 1,08). Công ty đang dần khắc phục mất cân đối trong sử dụng nguồn vốn đầu tư.

3. Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2019

3.1 Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết giao	Thực hiện 2019	TH/NQ 2019
1. Giá trị SXCN (Theo giá thực tế)	Tr.đ	297.423	294.671	99,1%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	270.000	266.850	98,8%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.100	5.433	106,5%

3.2 Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2019

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

3.3 Thù lao của Ban kiểm soát năm 2019

Năm 2019, các thành viên Ban Kiểm soát đã nhận thù lao theo mức được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách theo quy định.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 72.000.000đ

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; công bố thông tin cho cổ đông

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý và họp bất thường, có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời.

- Ban Kiểm soát đã nhận được tương đối đầy đủ các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

- Ý kiến cổ đông:

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

- Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

IV. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục xử lý tài sản, những vấn đề còn tồn tại tại nhà máy Trảng Kênh để thu hồi vốn.

- Đề nghị Công ty cân đối nguồn vốn cho tài sản dài hạn, đảm bảo an toàn về tài chính.

- Đối chiếu công nợ phải thu, phải trả chưa đầy đủ. Việc chưa thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ sẽ dẫn đến khả năng không phát hiện các sai sót, chênh lệch kịp thời để xử lý. Đề nghị Công ty tiếp tục đôn đốc thu hồi đối chiếu công nợ đến từng đối tượng.

- Đề nghị Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty.

Năm 2020 là một năm tiếp tục khó khăn đối với Công ty do: Năng lực sản xuất các sản phẩm khí công nghiệp hiện đã khai thác hết, các chi phí tăng, tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt..., Công ty cần quản trị tốt doanh nghiệp để hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

V. NHIỆM VỤ NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định, Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính định kỳ, công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Kiểm tra, đôn đốc giải quyết các nội dung công việc còn tồn tại.

- Kiểm tra việc công bố thông tin theo quy định đối với Công ty đại chúng.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo kết quả hoạt động năm 2019, nhiệm vụ năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đặng Thuý Nga



Số: 22/TT-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019

Kế hoạch Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hời kỹ nghệ Que hàn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hời kỹ nghệ Que hàn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua nội dung về việc phương án Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019; Kế hoạch Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020 (Chi tiết đính kèm tờ trình này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HDQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HDQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại

Phương án Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018		Phương án năm 2019	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)	Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293.500.000.000		293.500.000.000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98,16	288.098.000.000	98,16	288.098.000.000
2	Tổng doanh thu	x	275.268.229.424	x	266.849.872.068
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	4.185.279.842	x	5.433.234.509
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		2.440.405.656		1.588.554.508
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	58,31	2.440.405.656	29,24	1.588.554.508
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	0,59	1.744.874.186	1,31	3.844.680.001
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	492.406.999	x	286.691.250
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	286.691.250	x	761.249.251
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 - 7)	111,79	1.950.589.935	87,66	3.370.122.000
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	0,00	0	30,00	1.153.404.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8,00	139.589.935	10,00	384.468.000
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	2,87	50.000.000	1,85	71.250.000
8.4	Chia cổ tức năm	0,60	1.761.000.000	0,60	1.761.000.000
a	- Bao gồm:				
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0,60	1.761.000.000	0,60	1.761.000.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu				
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0,60	1.728.588.000	0,60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0,60	1.728.588.000	0,60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu				
8.5	Phân phối khác (*)	0,00			

00422
ÔNG T
Ổ PHẢ
KỶ NG
JE HÀ
PHỐC

Kế hoạch Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020

ST T	Chỉ tiêu	Phương án năm 2019		Kế hoạch năm 2020	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)	Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293.500.000.000		293.500.000.000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98,16	288.098.000.000	98,16	288.098.000.000
2	Tổng doanh thu	x	266.849.872.068	x	270.000.000.000
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	5.433.234.509	x	5.500.000.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.588.554.508		1.429.000.000
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	29,24	1.588.554.508	25,98	1.429.000.000
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,31	3.844.680.001	1,39	4.071.000.000
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	286.691.250	x	761.249.251
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	757.499.251	x	1.364.099.251
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 - 7)	87,75	3.370.122.000	85,10	3.464.400.000
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30,00	1.153.404.000	30,00	1.221.300.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10,00	384.468.000	10,00	407.100.000
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	1,95	71.250.000	1,84	75.000.000
8.4	Chia cổ tức năm	0,60	1.761.000.000	0,60	1.761.000.000
a	- Bao gồm:				
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0,60	1.761.000.000	0,60	1.761.000.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu				
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0,60	1.728.588.000	0,60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0,60	1.728.588.000	0,60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu				
8.5	Phân phối khác (*)	0,00	0	0,00	0



Handwritten signature

Số: 213/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018.

Căn cứ Nghị quyết ngày 20/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua nội dung như sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại

Số: 214/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BKS, THƯ KÝ CÔNG TY NĂM 2019
VÀ ĐỀ NGHỊ THÙ LAO HĐQT, BKS, THƯ KÝ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết ngày 20/4/2019 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn báo cáo tình hình thù lao HĐQT và BKS, Thư ký Công ty năm 2019 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020, như sau:

Chức danh	Số người	Báo cáo 2019 (đồng)		Kế hoạch 2020 (đồng)	
		Số tiền (tháng)	Số đã chi	Số tiền (tháng)	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000	4.000.000	192.000.000
Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	16.310.000	195.720.000	16.310.000	195.720.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000	3.000.000	72.000.000
Thư ký Công ty	1	3.000.000	36.000.000	3.000.000	36.000.000
TỔNG CỘNG	9	46.310.000	555.720.000	46.310.000	555.720.000

Tổng mức thù lao năm 2020: 555.720.000 đồng

(Bằng chữ: Năm trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)



Phương thức trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020: Thực hiện thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại





**CÔNG TY CỔ PHẦN
HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

BAN KIỂM SOÁT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

T.p Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty CP Hơi kỹ nghệ que hàn**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn ngày 24 tháng 4 năm 2018;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Hơi Kỹ nghệ que hàn (Sovigaz) kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán năm 2020.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty trong các lĩnh vực sản xuất, đầu tư xây dựng tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Sovigaz về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các Công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2020 của Sovigaz như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm Toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
2. Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (VAE)



3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát.

- Kính trình Đại hội cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán đã nêu;

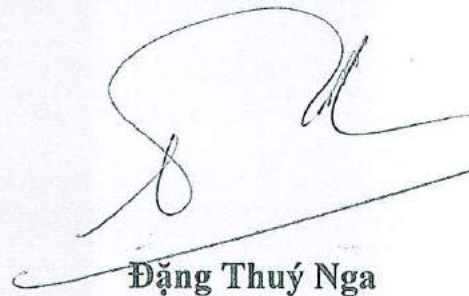
- Kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán. Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn xem xét, cho ý kiến thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban tổ chức ĐHCĐ;
- Lưu HĐQT, BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đặng Thuý Nga



*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2020***QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các quy định pháp luật liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn;

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn được thực hiện theo quy định sau đây:

I. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS Nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn theo danh sách chốt ngày 26/05/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam CN TP.HCM cung cấp.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết trên có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn ngày 16/6/2020.

II. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu 05 thành viên HĐQT và 03 Kiểm soát viên; Do hết nhiệm kỳ 2015-2020.

- Nhiệm kỳ: 2020 - 2025.

- Số lượng ứng cử thành viên HĐQT và BKS: Không hạn chế.

2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng



viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và trên 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT và BKS thông qua đề cử, ứng cử không đủ số lượng nêu trên, HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng viên.

3. Tiêu chuẩn ứng viên:

- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của không quá 01 Công ty khác. Cơ cấu thành viên HĐQT tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty.

- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban Kiểm soát tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty.

III. Nguyên tắc, phương thức bầu cử và nguyên tắc xác định trúng cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ;

- Hình thức bầu cử: Bỏ phiếu kín trực tiếp tại Đại hội;

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Mỗi lần bầu cử, cổ đông được sử dụng phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu;

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không có tên trong Danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT hoặc BKS.

2. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng viên HĐQT, BKS được xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đủ họ tên trên Phiếu bầu;

- Phương thức bầu cử:

+ Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Phần "**Số phiếu bầu**" sẽ để trống để cổ đông có thể dồn phiếu cho bất kỳ ai mà cổ đông ủng hộ trong danh sách Họ tên ứng cử viên hoặc cổ đông ủng hộ ứng cử viên nào bao nhiêu phiếu bầu sẽ ghi số phiếu bầu mà mình ủng hộ vào bên phải phần "**Họ tên ứng cử viên**".

+ Nếu cổ đông không ghi số phiếu bầu cho bất kỳ người nào trong danh sách họ tên ứng cử viên thì phần "**Số phiếu bầu**" sẽ để trống, nghĩa là không bầu cho ứng cử viên đó.

+ Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu bầu (hoặc phân chia) cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của mình. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin đổi Phiếu bầu cử mới và trả Phiếu cũ và mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được đổi phiếu một lần.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu trống đã được niêm phong trước khi tiến hành bầu cử.

a. Phiếu bầu hợp lệ là Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban Kiểm phiếu phát ra, không tẩy xóa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho Phiếu bầu và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông gạch tên ứng cử viên;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dùng vượt quá tổng số phiếu bầu của mình;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông bầu bằng % hoặc thập phân;

+ Bầu người ngoài danh sách ứng cử viên;

+ Phiếu bầu rách rời, tẩy xóa;

+ Phiếu bầu không có chữ ký cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền.

b. Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện, được tiến hành ở phòng riêng dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng Chủ toạ giải quyết khiếu nại, thắc mắc của cổ đông về kết quả kiểm phiếu (nếu có).

- Nội dung chủ yếu biên bản kiểm phiếu bao gồm: Thời gian; địa điểm lập biên bản; tổng số phiếu bầu hợp lệ, tương đương số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ; tổng số phiếu bầu không hợp lệ, tương đương số cổ phần tham gia bầu cử không hợp lệ; tổng số phiếu bầu không tham gia bầu cử, tương đương số cổ phần có tham dự và có quyền biểu quyết; kết quả bầu cử đối với từng ứng viên vào HĐQT/BKS đạt số phiếu bầu so với tổng số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ.

3. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử Thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng quy định.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu bầu cử lần một không đủ số thành viên được bầu thì được tiến hành bầu cử bổ sung cho đến khi đủ số lượng thành viên được bầu.

IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

(Mẫu được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ sovigaz.com.vn)

- Giấy đề nghị đề cử hoặc ứng cử thành viên HĐQT/BKS (theo mẫu)

- Biên bản họp nhóm (nếu có);

- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao có công chứng chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thoả mãn điều kiện đề cử/ứng cử;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Danh sách các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác (nếu có);
- Văn bản cam kết về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân.

V. Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, cổ đông đủ điều kiện tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về Văn phòng Công ty số 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP. HCM trước 16 giờ ngày 06/6/2020.

- Các ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 gửi về Công ty sau ngày 06/6/2020 sẽ được xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS.

Quy chế này được thông qua tại Đại hội theo nguyên tắc đa số và có hiệu lực ngay tại Đại hội và hết hiệu lực khi Đại hội kết thúc.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Đại

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN
HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2020

THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Nội dung bầu cử:

- Số lượng được bầu 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Danh sách ứng cử, đề cử vào HĐQT người.

- Danh sách ứng cử, đề cử vào BKS.....người.

2. Thể thức bầu cử:

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên trong danh sách ứng cử bầu vào HĐQT, BKS.

- Cổ đông có quyền dồn hết phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

2. Thể lệ bầu cử:

a. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu do Ban bầu cử phát cho các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội. Phiếu bầu phải có đóng dấu của Công ty ở góc trên bên trái.

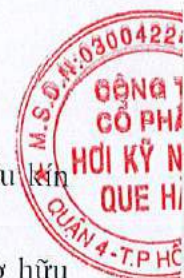
- Phiếu bầu thể hiện tên cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng.

- Phiếu bầu ghi Họ tên ứng cử viên.

b. Phương thức bầu cử:

+ Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên trong danh sách. Cổ đông, đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 Phiếu bầu HĐQT và 01 phiếu bầu BKS. Khi nhận được phiếu bầu phải kiểm tra thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót cổ đông, đại diện ủy quyền thông báo cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác.

c. Cách ghi phiếu bầu: Cổ đông, đại diện ủy quyền bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu. Phần “Số phiếu bầu” sẽ để trống để cổ đông có thể dồn phiếu cho bất kỳ ai mà cổ đông ủng hộ trong danh sách Họ tên ứng cử viên hoặc cổ đông ủng hộ ứng cử viên nào bao nhiêu phiếu bầu sẽ ghi số phiếu bầu mà mình ủng hộ vào bên phải phần “Họ tên ứng cử viên”.



- Nếu cổ đông không ghi số phiếu bầu cho bất kỳ người nào trong danh sách họ tên ứng cử viên thì phần “Số phiếu bầu” sẽ để trống, nghĩa là không bầu cho ứng cử viên đó.

- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu bầu (hoặc phân chia) cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của mình. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin đổi Phiếu bầu cử mới, trả Phiếu cũ và mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được đổi phiếu một lần.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu trống đã được niêm phong trước khi tiến hành bầu cử.

d. Phiếu bầu hợp lệ là Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban Kiểm phiếu phát ra, không tẩy xóa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho Phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không phải do Ban bầu cử phát ra;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông gạch tên ứng cử viên;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dùng vượt quá tổng số phiếu bầu của mình;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông bầu bằng % hoặc thập phân;

+ Bầu người ngoài danh sách ứng cử viên;

+ Phiếu bầu rách rời, tẩy xóa.

+ Phiếu bầu không có chữ ký cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền.

3. Điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử Thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng quy định.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu bầu cử lần một không đủ số thành viên được bầu thì được tiến hành bầu cử bổ sung cho đến khi đủ số lượng thành viên được bầu.

4. Báo cáo kết quả bầu cử:

Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu, cử người đại diện báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội; Công bố danh sách người trúng cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 có trách nhiệm cùng với Chủ tọa Đại hội giải quyết thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền những vấn đề liên quan đến bầu cử.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN
HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

2020-NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Hơi kỹ Nghệ Que hàn – SOVIGAZ;
- Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn ngày 16/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Điều 1. Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2019 của Công ty.

(Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019
I	Tài sản ngắn hạn	100.718
II	Tài sản dài hạn	342.018
III	Nợ phải trả	143.626
1	Nợ ngắn hạn	114.222
2	Nợ dài hạn	29.404
IV	Vốn chủ sở hữu	299.111
1	Vốn chủ sở hữu	299.111
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	
V	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Tổng doanh thu	266.850
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.433
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	3.845
4	Tổng số phải nộp ngân sách	14.825

± Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %

Điều 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. Kế hoạch, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020.

(Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH SXKD Năm 2020
1. Giá trị SXCN (theo giá th/té)	Triệu đồng	296.364
2. Doanh thu	Triệu đồng	270.000
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.500
4. Mức cổ tức/VĐL	%	0,6

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 3. Báo cáo của Ban kiểm soát:

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %

Điều 4. Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2019	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293.500.000.000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98.16	288.098.000.000
2	Tổng doanh thu	x	266.849.872.068
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	5.433.234.509
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.588.554.508
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	29.24	1.588.554.508
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.31	3.844.680.001
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	286.691.250
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	761.249.251
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 - 7)	87.66	3.370.122.000
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30.00	1.153.404.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10.00	384.468.000
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	1.85	71.250.000
8.4	Chia cổ tức năm	0.60	1.761.000.000
a	- Bao gồm:		

	+ Cổ tức trả bằng tiền	0.60	1.761.000.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0.60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0.60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
8.5	Phân phối khác (*)		

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 5. Kế hoạch Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293.500.000.000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98,16	288.098.000.000
2	Tổng doanh thu	x	270.000.000.000
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	5.500.000.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.429.000.000
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	25,98	1.429.000.000
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,39	4.071.000.000
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	761.249.251
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	1.364.099.251
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 - 7)	85,10	3.464.400.000
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30,00	1.221.300.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10,00	407.100.000
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	1,84	75.000.000
8.4	Chia cổ tức năm	0,60	1.761.000.000
a	- Bao gồm:		
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0.60	1.761.000.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0.60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng tiền	0.60	1.728.588.000
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
8.5	Phân phối khác (*)	0,00	0

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 7. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020:

Chức danh	Số người	Kế hoạch 2019 (đồng)		Ghi chú
		Số tiền (tháng)	Thành tiền	
Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	
Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000	
Trưởng Ban kiểm soát	1	16.310.000	195.720.000	
Thành viên Ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000	
Thư ký Công ty	1	3.000.000	36.000.000	
TỔNG CỘNG	9	46.310.000	555.720.000	

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau đây để Kiểm toán BCTC Công ty năm 2020:

1. Công ty TNHH Kiểm Toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
2. Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (VAE).
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: %.

Điều 9. Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.

✚ Tỷ lệ bầu cử đạt: %.

Điều 10. Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

✚ Tỷ lệ bầu cử đạt: %.

Điều 11. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Hơi Kỹ nghệ Que hàn – SOVIGAZ ngày 16 tháng 6 năm 2020. Hội đồng quản trị và các cá nhân có liên quan triển khai các nghị quyết đã được thông qua.

Nơi nhận:

- Tập đoàn HCVN;
- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Quốc Đại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

MẪU CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN

V/v: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“DHDCĐ”)

1. Thông tin cổ đông:

Tên cổ đông: Mã số cổ đông:
Địa chỉ: Số điện thoại:
CMND/Hộ chiếu/GDKDN..... ngày cấp.....nơi cấp:.....
Số cổ phần sở hữu:..... (Bằng chữ:.....cổ phần)

2. Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau:

2.1. Tên cá nhân/tổ chức:.....
Người được ủy quyền: Mã số cổ đông (nếu có):.....
CMND/Hộ chiếu/GDKDN..... ngày cấp.....nơi cấp:.....
Số cổ phần sở hữu:..... (Bằng chữ:.....cổ phần)

Hoặc

2.2. Ủy quyền cho một (01) trong những thành viên Hội đồng quản trị của SOVIGAZ (“HDQT”) sau:

(*dánh dấu x vào ô vuông*)

- Ông Phạm Quốc Đại – Chủ tịch HDQT
- Ông Trịnh Anh Phong – thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Đỗ Trọng Tín – thành viên HDQT
- Bà Phạm Thị Huyền – thành viên HDQT
- Bà Cao Thị Thúy – thành viên HDQT

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam, kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

Nếu cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đề nghị điền đầy đủ thông tin trong phần 1 và thông tin về người được ủy quyền trong phần 2.1 hoặc 2.2. Hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền ký xác nhận.

Đề nghị quý cổ đông fax trước giấy này theo số: 028.39.400.942 hoặc email đến địa chỉ bui.diem@sovigaz.com hoặc gửi về cô Bùi Thanh Diễm – P.TCKT, số 1-3 Nguyễn Trường Tộ – P.12 – Q.4 – TP.HCM để xác nhận tham dự trước 16 giờ ngày 13/6/2019.

Khi tới dự họp, đề nghị Quý vị mang theo chứng minh nhân dân/hộ chiếu, mẫu chỉ định ủy quyền bản chính (nếu đã gửi Công ty theo ban fax hoặc thư điện tử) để làm thủ tục đăng ký đại biểu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

V/v: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“ĐHĐCĐ”)

1. Thông tin cổ đông:

Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Địa chỉ: Số điện thoại:
CMND/Hộ chiếu/GDKDN..... ngày cấp.....nơi cấp:.....
Số cổ phần sở hữu:..... (Bằng chữ:.....cổ phần)
Căn cứ thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty, tôi xin xác nhận việc tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

2. Trực tiếp tham dự

..... ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Nếu cổ đông **trực tiếp tham dự** đại hội đề nghị điền đầy đủ thông tin trong **phần 1** và ký xác nhận vào **phần 2**

Đề nghị quý cổ đông fax trước giấy xác nhận này theo số: **028.39.400.942** hoặc email đến địa chỉ bui.diem@sovigaz.com.vn hoặc gửi về cô **Bùi Thanh Diễm – P.TCKT, số 1-3 Nguyễn Trường Tộ – P.12 – Q.4 – TP.HCM** để xác nhận tham dự trước ngày 13/6/2020.

Khi tới dự họp, đề nghị Quý vị mang theo **chứng minh nhân dân/hộ chiếu, giấy đăng ký bản chính** (nếu đã gửi Công ty theo bản fax hoặc thư điện tử) để làm thủ tục đăng ký đại biểu.

CÔNG TY CP HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Đ/c: 1-3 Nguyễn Trường Tộ – P.12 – Q.4 – T.HCM

ĐT: 028.38.262.748 FAX: 028.39.400.942

Họ tên cổ đông:

Số thứ tự:

PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI PHIÊN HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT

CÔNG TY CP HỜI KỸ NGHỆ QUE HÀN
PHIÊN HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông:

Số thứ tự:

Số cổ phần sở hữu:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT NHƯ SAU:

Kính đề nghị Quý cổ đông đánh dấu X vào ô lựa chọn:

1. **Nội dung biểu quyết số 1:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

2. **Nội dung biểu quyết số 2:** Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý SXKD của Công ty năm 2019. Kế hoạch, định hướng hoạt động của Công ty năm 2020.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

3. **Nội dung biểu quyết số 3:** Báo cáo của Ban kiểm soát.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

4. **Nội dung biểu quyết số 4:** Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

5. **Nội dung biểu quyết số 5:** Tờ trình về Kế hoạch phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

6. **Nội dung biểu quyết số 6:** Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

7. **Nội dung biểu quyết số 7:** Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

8. **Nội dung biểu quyết số 8:** Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Ngày 16 tháng 06 năm 2020
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)